

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

**PHẠM THỊ THÚY**

**TĂNG CƯỜNG KIỂM SOÁT**  
**CHI NGÂN SÁCH QUA KHO BẠC NHÀ NƯỚC**  
**HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ THEO ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG**  
**CHUYÊN NGÀNH: QUẢN TRỊ KINH DOANH**

**THÁI NGUYÊN - 2016**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

**PHẠM THỊ THÚY**

**TĂNG CƯỜNG KIỂM SOÁT  
CHI NGÂN SÁCH QUA KHO BẠC NHÀ NƯỚC  
HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**Chuyên ngành: Quản trị kinh doanh**  
**Mã số: 60.34.01.02**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ THEO ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG**

**Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS HOÀNG THỊ THU**

**THÁI NGUYÊN - 2016**

## LỜI CAM ĐOAN

- Tôi xin cam đoan rằng, số liệu và kết quả nghiên cứu trong luận văn là trung thực và chưa từng được sử dụng để bảo vệ một học vị nào.

- Tôi xin cam đoan mọi sự giúp đỡ cho việc thực hiện luận văn này đã được cảm ơn và các thông tin trích dẫn trong luận văn này đã được chỉ rõ nguồn gốc.

**Tác giả luận văn**

***Phạm Thị Thúy***

## LỜI CẢM ƠN

Quá trình học tập và thực hiện luận văn này tôi được sự giúp đỡ của nhiều cá nhân và tập thể. Tôi xin bày tỏ sự cảm ơn sâu sắc nhất đến tất cả các cá nhân và tập thể đã tạo điều kiện giúp đỡ tôi trong quá trình học tập và nghiên cứu. Trước hết, tôi xin chân thành cảm ơn sâu sắc đến **PGS.TS Hoàng Thị Thu** - người đã trực tiếp hướng dẫn và giúp đỡ tôi trong suốt quá trình học tập, nghiên cứu và hoàn thành luận văn này.

Tôi xin chân thành cảm ơn các Thầy giáo, Cô giáo, Cán bộ phòng Đào tạo và các Phòng, Khoa chuyên môn trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh đã tạo điều kiện giúp đỡ và hướng dẫn tận tình cho tôi trong quá trình học tập và hoàn thành luận văn này.

Tôi xin chân thành cảm ơn ban lãnh đạo Kho bạc nhà nước huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương đã tạo điều kiện giúp đỡ tôi trong việc thu thập số liệu và những thông tin cần thiết cho việc nghiên cứu luận văn này.

Tôi xin cảm ơn nhiều tới gia đình tôi, bạn bè, đồng nghiệp đã luôn ở bên tôi, động viên, chia sẻ và tạo điều kiện cho tôi trong suốt thời gian học tập và nghiên cứu luận văn này.

*Xin trân trọng cảm ơn!*

**Tác giả luận văn**

***Phạm Thị Thúy***

## MỤC LỤC

|   |          |
|---|----------|
| LỜI CAM ĐOAN .....  | i        |
| LỜI CẢM ƠN .....  | ii       |
| MỤC LỤC .....   | iii      |
| DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT .....   | vi       |
| DANH MỤC BẢNG, SƠ ĐỒ .....  | vii      |
| <b>MỞ ĐẦU</b> .....   | <b>1</b> |
| 1. Tính cấp thiết của đề tài .....  | 1        |
| 2. Mục tiêu nghiên cứu.....   | 2        |
| 3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của đề tài .....   | 3        |
| 4. Đóng góp của luận văn.....   | 4        |
| 5. Kết cấu của luận văn .....   | 4        |
| <b>Chương 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ KIỂM SOÁT</b>  |          |
| <b>CHI NGÂN SÁCH QUA KHO BẠC NHÀ NƯỚC</b> .....   | <b>5</b> |
| 1.1. Một số vấn đề chung về NSNN và Chi NSNN .....  | 5        |
| 1.1.1. Ngân sách Nhà nước .....   | 5        |
| 1.1.2. Chi NSNN .....   | 7        |
| 1.2. Kiểm soát chi ngân sách qua Kho bạc nhà nước .....   | 12       |
| 1.2.1. Khái niệm và vai trò của kiểm soát chi ngân sách qua Kho bạc nhà nước ....   | 12       |
| 1.2.2. Mục tiêu kiểm soát chi NS qua KBNN.....  | 13       |
| 1.2.3. Yêu cầu đối với công tác kiểm soát chi NS qua KBNN.....  | 14       |
| 1.2.4. Tổ chức bộ máy kiểm soát chi NS qua KBNN.....  | 15       |
| 1.2.5. Nội dung kiểm soát chi NS qua KBNN .....   | 17       |
| 1.2.6. Những nhân tố ảnh hưởng đến kiểm soát chi ngân sách qua Kho bạc<br>nhà nước.....   | 27       |
| 1.3. Kinh nghiệm kiểm soát chi ngân sách qua Kho bạc Nhà nước của<br>một số huyện, tỉnh ở Việt Nam và bài học kinh nghiệm cho KBNN<br>huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương ..... | 30       |

|  |           |
|--|-----------|
| 1.3.1. Kinh nghiệm kiểm soát chi ngân sách qua Kho bạc Nhà nước của một số huyện, tỉnh ở Việt Nam.....         | 30        |
| 1.3.2. Bài học kinh nghiệm về kiểm soát chi ngân sách cho KBNN huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.....            | 34        |
| <b>Chương 2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU.....</b>   | <b>36</b> |
| 2.1. Câu hỏi nghiên cứu .....  | 36        |
| 2.2. Phương pháp nghiên cứu.....   | 36        |
| 2.2.1. Phương pháp thu thập thông tin .....  | 36        |
| 2.2.2. Phương pháp tổng hợp thông tin.....   | 37        |
| 2.2.3. Phương pháp phân tích thông tin .....   | 37        |
| 2.3. Hệ thống các chỉ tiêu nghiên cứu.....   | 38        |
| 2.3.1. Hệ thống chỉ tiêu phản ánh chất lượng kiểm soát chi NS qua KBNN .....                                   | 38        |
| 2.3.2. Hệ thống chỉ tiêu phản ánh quy mô kiểm soát chi NS qua KBNN .....                                       | 39        |
| <b>Chương 3. THỰC TRẠNG KIỂM SOÁT CHI NGÂN SÁCH QUA KHO BẠC NHÀ NƯỚC HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG .....</b> | <b>40</b> |
| 3.1. Đặc điểm tự nhiên, kinh tế - xã hội của huyện Cẩm Giàng .....   | 40        |
| 3.1.1. Đặc điểm tự nhiên .....   | 40        |
| 3.1.2. Đặc điểm kinh tế - xã hội .....   | 41        |
| 3.2. Một số vấn đề chung về của KBNN huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương ....                                      | 44        |
| 3.2.1. Chức năng, nhiệm vụ của KBNN huyện Cẩm Giàng .....  | 45        |
| 3.2.2. Cơ cấu tổ chức của KBNN huyện Cẩm Giàng .....   | 46        |
| 3.3. Thực trạng kiểm soát chi ngân sách qua KBNN huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.....                          | 46        |
| 3.3.1. Nguyên tắc kiểm soát, thanh toán chi NS qua KBNN huyện Cẩm Giàng.....                                   | 46        |
| 3.3.2. Quy trình, thủ tục kiểm soát chi NS qua KBNN huyện Cẩm Giàng.....                                       | 49        |
| 3.3.3. Kết quả kiểm soát chi NS qua KBNN huyện Cẩm Giàng .....   | 51        |
| 3.4. Các nhân tố ảnh hưởng đến kiểm soát chi ngân sách qua kho bạc nhà nước ....                               | 75        |
| 3.4.1. Các nhân tố chủ quan .....  | 75        |

|  |            |
|--|------------|
| 3.4.2. Các nhân tố khách quan .....  | 77         |
| 3.5. Đánh giá kiểm soát chi ngân sách qua KBNN huyện Cẩm Giàng,<br>tỉnh Hải Dương.....   | 78         |
| 3.5.1. Những kết quả đạt được .....  | 78         |
| 3.5.2. Hạn chế và nguyên nhân .....  | 79         |
| <b>Chương 4. GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG KIỂM SOÁT CHI NGÂN SÁCH<br/>QUA KHO BẠC HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG.....</b>                     | <b>86</b>  |
| 4.1. Mục tiêu, phương hướng tăng cường kiểm soát chi ngân sách qua<br>Kho bạc Nhà nước huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.....            | 86         |
| 4.1.1. Mục tiêu tăng cường kiểm soát chi ngân sách qua Kho bạc Nhà<br>nước huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương .....                       | 86         |
| 4.1.2. Phương hướng tăng cường kiểm soát chi ngân sách qua Kho bạc<br>Nhà nước huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương .....                   | 87         |
| 4.2. Giải pháp nhằm tăng cường kiểm soát chi ngân sách qua Kho bạc<br>huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương .....                            | 89         |
| 4.2.1. Nhóm giải pháp về cơ chế, chính sách và luật pháp .....   | 89         |
| 4.2.2. Nhóm giải pháp liên quan đến nội dung kiểm soát, quy trình,<br>nhiệm vụ kiểm soát chi ngân sách qua kho bạc nhà nước .....      | 94         |
| 4.2.3. Nhóm giải pháp về hoàn thiện tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực<br>kiểm soát chi NSNN qua KBNN trên địa bàn huyện Cẩm Giàng..... | 96         |
| 4.3. Một số kiến nghị.....   | 101        |
| 4.3.1. Đối với Nhà nước, Bộ Tài chính.....   | 101        |
| 4.3.2. Đối với Kho bạc Nhà nước .....  | 102        |
| 4.3.3. Đối với chính quyền và các Ban, Ngành địa phương .....  | 102        |
| 4.3.4. Đối với đơn vị sử dụng NSNN, chủ đầu tư.....  | 103        |
| <b>KẾT LUẬN .....</b>  | <b>104</b> |
| <b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>  | <b>106</b> |
| <b>PHỤ LỤC .....</b>   | <b>108</b> |

## DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

|        |                      |
|--------|----------------------|
| HĐND   | : Hội đồng nhân dân  |
| KBNN   | : Kho bạc Nhà nước   |
| MLNSNN | : Mục lục NSNN       |
| NSNN   | : Ngân sách Nhà nước |
| TW     | : Trung ương         |
| UBND   | : Ủy ban nhân dân    |
| XDCB   | : Xây dựng cơ bản    |
| XHCN   | : Xã hội chủ nghĩa   |



## DANH MỤC BẢNG, SƠ ĐỒ

### **Bảng:**

|            |  |    |
|------------|--|----|
| Bảng 3.1.  | Tốc độ tăng trưởng và đóng góp vào tăng trưởng của các ngành trên địa bàn huyện Cẩm Giàng giai đoạn 2011 - 2014 .....  | 44 |
| Bảng 3.2.  | Kiểm soát chi thường xuyên qua kho bạc nhà nước huyện Cẩm Giàng.....   | 53 |
| Bảng 3.3.  | Tình hình chi thanh toán cá nhân giai đoạn 2010-2014 .....   | 54 |
| Bảng 3.4.  | Tình hình chi nghiệp vụ chuyên môn giai đoạn 2010-2014.....  | 55 |
| Bảng 3.5.  | Tình hình chi mua sắm, sửa chữa TSCĐ giai đoạn 2010-2014 .....   | 56 |
| Bảng 3.6.  | Tình hình chi khác chi thường xuyên khác giai đoạn 2010-2014 .....   | 57 |
| Bảng 3.7.  | Tổng hợp số từ chối thông qua kiểm soát chi thường xuyên NSNN giai đoạn 2010-2014 .....  | 57 |
| Bảng 3.8.  | Số lượng và quy mô dự án đã qua kiểm soát chi đầu tư XDCB qua KBNN huyện Cẩm Giàng giai đoạn 2010-2014 .....   | 59 |
| Bảng 3.9.  | Kết quả thanh toán vốn đầu tư XDCB qua KBNN huyện Cẩm Giàng giai đoạn từ năm 2010-2014 .....   | 60 |
| Bảng 3.10. | Tình hình tạm ứng chi đầu tư XDCB giai đoạn từ năm 2010-2014.....  | 61 |
| Bảng 3.11. | Kết quả từ chối thanh toán qua kiểm soát chi đầu tư XDCB qua KBNN huyện Cẩm Giàng giai đoạn 2010-2014 .....  | 62 |
| Bảng 3.12. | Tổng hợp ý kiến đánh giá của đơn vị sử dụng NSNN về thực hiện quy trình và trình độ của cán bộ kiểm soát chi thường xuyên qua KBNN huyện Cẩm Giàng, Tỉnh Hải Dương ..... | 63 |
| Bảng 3.13. | Tổng hợp ý kiến đánh giá của đơn vị sử dụng NSNN về thực hiện quy trình và trình độ của cán bộ kiểm soát chi đầu tư XDCB qua KBNN huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.....   | 66 |

### **Sơ đồ:**

|            |   |    |
|------------|---|----|
| Sơ đồ 3.1. | Cơ cấu tổ chức của KBNN huyện Cẩm Giàng ..... | 46 |
|------------|---|----|

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Kho bạc Nhà nước (KBNN) là cơ quan trực thuộc Bộ Tài chính, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính quản lý Nhà nước về quỹ Ngân sách Nhà nước (NSNN), các quỹ tài chính Nhà nước và các quỹ khác của Nhà nước được giao quản lý; quản lý ngân quỹ; kế toán Nhà nước; thực hiện việc huy động vốn cho Ngân sách Nhà nước và cho đầu tư phát triển thông qua hình thức phát hành công trái, trái phiếu Chính phủ theo quy định của pháp luật. KBNN là một trong những cơ quan thực hiện các chính sách của Nhà nước trong việc điều hành vĩ mô nền kinh tế quốc dân.

Trong giai đoạn hiện nay khi nền kinh tế của Việt Nam đã chuyển sang nền kinh tế thị trường có sự quản lý của Nhà nước, lĩnh vực Tài chính-Ngân sách nói chung và quản lý quỹ ngân sách của KBNN nói riêng đã có sự đổi mới căn bản, nhờ đó mang lại những kết quả đáng ghi nhận. Chi tiêu NSNN những năm qua, ngoài việc đảm bảo hoạt động có hiệu quả của bộ máy Nhà nước, ổn định đời sống kinh tế xã hội, còn tạo tiền đề, những cơ sở vật chất quan trọng góp phần thúc đẩy nền kinh tế phát triển, tác động tích cực vào tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế. Chi NSNN có ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống xã hội, vì thế nếu quản lý chi NSNN tốt sẽ góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giữ vững an ninh-quốc phòng, giải quyết tốt các vấn đề xã hội, kiểm soát chi là một khâu của quản lý NSNN, thực hiện tốt kiểm soát chi sẽ nâng cao hiệu quả chi NSNN.

Thời gian qua Đảng và Nhà nước đã có nhiều biện pháp tích cực nhằm nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước trong lĩnh vực chi NSNN nói chung và lĩnh vực kiểm soát các khoản chi NS nói riêng. Điều đó thể hiện ở Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng tiếp tục đưa ra những giải pháp về quản lý tài chính, tiền tệ nhằm thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế xã hội đến năm 2020, trong đó nhấn mạnh một số nhiệm vụ trọng tâm: xây dựng đồng bộ thể chế tài chính phù hợp với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa... Đổi mới cơ chế quản lý ngân sách, tăng cường phân cấp quản lý ngân sách, bảo đảm tính thống nhất về